

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HS-PT

Ngày: 15/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Phong.

*Các Thẩm phán:*

Ông Ngô Thanh Sỹ;

Ông Nguyễn Trung Hưng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Ngọc Đức – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:***  
Bà Tổng Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021, tại trụ Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLPT-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Quốc K; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 657/2020/HSST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố B.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**Nguyễn Quốc K** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1989 tại Đồng Nai; giới tính: Nam; Nơi cư trú: 91/48, khu phố 3, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: phật; Họ tên cha Nguyễn Kim S, sinh năm 1954; họ tên mẹ Từ Thị K, sinh năm 1955. Có vợ tên Nguyễn Phạm Thanh H, sinh năm 1998 và có 1 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 1261/LCCT-VKSBH ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Bị cáo có mặt).

*(Ngoài ra, vụ án còn có bị hại nhưng không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không có triệu tập)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc K là nhân viên kiểm hàng của công ty TNHH M thuộc khu công nghiệp Long Bình, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Do muốn có tiền tiêu xài nên vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 19/12/2019, trong lúc làm việc tại công ty, lợi dụng lúc các công nhân khác không để ý K đã lén lút lấy trộm 45 vòng đeo tay nhãn hiệu Swarovski (Stone Bangle Link, mã sản phẩm 5523953) mang về nhà cất giấu. Đến ngày 25/02/2020, K tiếp tục lén lút lấy trộm 42 vòng đeo tay nhãn hiệu Swarovski (Thiên nga Swan Bangle CRY/ROSM, mã sản phẩm 5142752) mang về nhà cất giấu. Sau khi lấy trộm số tài sản trên K đăng lên mạng xã hội Facebook và Zalo của mình để bán số tài sản ngày. Ngày 26/3/2020, K bán cho người tên Hòa (không rõ nhân thân) 25 vòng đeo tay nhãn hiệu Swarovski (Thiên nga Swan Bangle CRY/ROSM, mã sản phẩm 5142752) với giá 7.500.000đ. Ngày 30/3/2020, K bán cho người tên N (không rõ nhân thân) 01 vòng đeo tay nhãn hiệu Swarovski (Stone Bangle Link, mã sản phẩm 5523953) và 02 vòng đeo tay nhãn hiệu Swarovski (Thiên nga Swan Bangle CRY/ROSM, mã sản phẩm 5142752) với giá 450.000đ. Ngày 06/4/2020, K bán cho người tên trang không rõ lai lịch 16 vòng đeo tay nhãn hiệu Swarovski (Stone Bangle Link, mã sản phẩm 5523953) và 14 vòng đeo tay nhãn hiệu Swarovski (Thiên nga Swan Bangle CRY/ROSM, mã sản phẩm 5142752) với giá 4.500.000đ. Tổng cộng K đã bán 83 sản phẩm với số tiền 12.450.000đ, số tiền này K đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 27/3/2020, Công ty M kiểm kê hàng hóa phát hiện mất 87 sản phẩm nên đã trình báo công an đồng Khu công nghiệp B để giải quyết. Đến ngày 23/4/2020, K đến Công an đồn Khu công nghiệp B đầu thu, giao nộp 01 vòng đeo tay nhãn Swarovski (Thiên nga Swan Bangle CRY/ROSM, mã sản phẩm 5142752) và 03 vòng đeo tay nhãn hiệu Swarovski (Stone Bangle Link, mã sản phẩm 5523953). Công an đồn Khu công nghiệp B lập hồ sơ ban đầu chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B điều tra theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, Nguyễn Quốc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) USB ghi lại cảnh Nguyễn Quốc K trộm cắp tài sản vào ngày 19/12/2019 và ngày 25/02/2020.

- 01 (một) cái vòng tay kim loại màu đồng hình Thiên Nga có hột trắng; 02 (hai) cái vòng tay kim loại màu trắng gắn hột màu trắng và 01 (một) cái vòng tay kim loại màu trắng gắn hột màu trắng (bị gãy), đã trả lại cho đại diện bị hại chị Phạm Như Thảo.

- 83 (tám mươi ba) cái vòng tay kim loại, bị cáo Nguyễn Quốc K đã bán cho những người không rõ nhân thân nên không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 177/TCKH-HĐĐG, ngày 07/5/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B kết luận: 45 vòng đeo tay nhãn hiệu Swarovski, mã sản phẩm 5523953 và 42 vòng đeo tay nhãn hiệu Swarovski, mã sản phẩm 5142752, có tổng giá trị định giá là 23.062.715đ (hai mươi ba triệu không trăm sáu mươi hai nghìn bảy trăm mười lăm đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, đại diện công ty TNHH M là chị Phạm Như T yêu cầu bị cáo Nguyễn Quốc K bồi thường cho công ty số tiền 23.062.715đ (hai mươi ba triệu không trăm sáu mươi hai nghìn bảy trăm mười lăm đồng).

Bản cáo trạng số 646/CT.VKS ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS; Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K từ 14 đến 18 tháng tù giam.

Tại Bản án sơ thẩm số: 657/2020/HSST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố B: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS 2015; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Xử phạt: Nguyễn Quốc K 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Các Điều 586, 589 Bộ luật dân sự năm 2015; Buộc bị cáo Nguyễn Quốc K phải bồi thường cho công ty TNHH M số tiền 23.062.715đ (hai mươi ba triệu không trăm sáu mươi hai nghìn bảy trăm mười lăm đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền thi hành án và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14/12/2020, bị cáo Nguyễn Quốc K kháng cáo xin giảm nhẹ hình

phạt.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp tài liệu chứng cứ mới là giấy xác nhận có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính trong gia đình và đã bồi thường cho bị hại là công ty TNHH M toàn bộ thiệt hại với số tiền là 23.070.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc K, sửa bản án sơ thẩm số 657/2020/HSST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố B về hình phạt.

*- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*

Về thời hạn kháng cáo: Làm trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Căn cứ lời khai của bị cáo, các lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án thấy rằng cấp sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội, phù hợp quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo xâm hại tài sản của người khác, gây mất trị an tại địa phương nên cần phải có hình phạt thích đáng. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ chi bị cáo.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới là giấy xác nhận đã bồi thường cho bị hại, giấy xác nhận là lao động chính trong gia đình.

Vì vậy, đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Quốc K

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Tại phiên tòa các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát không cung cấp thêm chứng cứ mới nào khác, ngoài những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Hồ sơ thể hiện: bị cáo K đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản hai lần vào các ngày 19/12/2019 và ngày 25/12/2020 tài sản là 45 vòng đeo tay nhãn hiệu Swarovski, mã sản phẩm 5523953 và 42 vòng đeo tay nhãn hiệu Swarovski, mã sản phẩm 5142752, có tổng trị giá tài sản là 23.062.715đ (hai mươi ba triệu không trăm sáu mươi hai nghìn bảy trăm mười lăm đồng).

Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của pháp nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại bàn các khu công nghiệp. Bị cáo K nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có tiền để tiêu xài nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K mức án 01 (một) năm, 04 (bốn) tháng tù là phù hợp và thỏa đáng.

Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp tài liệu chứng cứ mới là giấy xác nhận có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính trong gia đình và cung cấp giấy đã chuyển số tiền là 23.070.000 đồng vào tài khoản của bị hại là công ty TNHH M. Tòa án đã tiến hành làm việc với người đại diện của công ty xác định vào ngày 21/12/2020 bị cáo K đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho công ty TNHH M. Xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên kháng cáo của bị cáo là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cũng để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc K được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc K, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 657/2020/HSST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố B.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

**1.** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt: **Nguyễn Quốc K** 01 (một) năm tù thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

**2.** Về án phí: bị cáo Nguyễn Quốc K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**4.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tp.B (2);
- Viện kiểm sát nhân dân tp.B;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự tp.B;
- Công an tp.B;
- Bị cáo – Trại giam;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng, Tòa chuyên trách, Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Phong**